TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2017/QĐST - DS	*Bù Đốp, ngày 30 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2017/TLST-DS, ngày 09 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
   Nguyên đơn: Bà Trần Thị Bích T, sinh năm: 1978
   Địa chỉ: 125/149 Lương Thế V, phường T, quận T, TP. H
   Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1975
   Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện B, tỉnh B.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Bích Th 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bà Trần Thị Bích T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bà Nguyễn Thị T còn phải trả cho bà Trần Thị Bích T tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí:

Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 187.000đ (một trăm tám mươi bảy nghìn đồng) án phí DSST. Bà Trần Thị Bích T tự nguyện nộp 188.000đ (một trăm tám mươi tám nghìn đồng) án phí DSST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Bích T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 07/11/2017 theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0016737.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B trả lại cho bà Trần Thị Bích T 187.000đ (một trăm tám mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm

Nơi nhận :
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Bù Đốp;*
- *TAND tỉnh;*
- *Chi cục THADS huyện Bù Đốp;*
- *Lưu Hồ sơ vụ án.*